

PHỤ LỤC

Quy định mức chi các khoản chi phí đối với người cao tuổi nuôi dưỡng theo hình thức tự nguyện tại Trung tâm nuôi dưỡng Người có công và Bảo trợ xã hội
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2021/UBND ngày tháng năm 2021)

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức chi
1	Tiền ăn	Đồng/người/tháng	900.000
2	Vật dụng sinh hoạt: Khăn, kem, bột, xà phòng giặt tắm, giấy vệ sinh...	Đồng/người/tháng	100.000
3	Điện, nước, sinh hoạt văn hoá, phục hồi chức năng	Đồng/người/tháng	100.000
4	Khấu hao TSCĐ, thuế thu nhập	Đồng/người/tháng	250.000
5	Chi phí phục vụ, chăm sóc, cấp dưỡng, tiếp phẩm, quản lý hàng tháng		
5.1	Chi phí phục vụ chăm sóc người cao tuổi tự phục vụ	Đồng/người/tháng	894.000 (Hệ số 0,6 x 1.490.000)
5.2	Chi phí phục vụ chăm sóc người cao tuổi không tự phục vụ	Đồng/người/tháng	1.490.000 (Hệ số 1 x 1.490.000)
5.3	Cấp dưỡng, tiếp phẩm	Đồng/người/tháng	447.000 (Hệ số 0,3 x 1.490.000)
5.4	Quản lý phí hàng tháng	Đồng/người/tháng	150.000
6	Bảo hiểm Y tế đối với những đối tượng chưa có BHYT		4,5% x mức lương cơ sở x số tháng thực tế
7	Chi phí điều trị, thuốc uống bệnh thông thường		
7.1	Đối với người cao tuổi không tự phục vụ	Đồng/người/tháng	200.000
7.2	Đối với người cao tuổi còn khả năng tự phục vụ	Đồng/người/tháng	150.000
8	Chi phí nuôi bệnh (Khi đi Bệnh viện điều trị)	Đồng/người/ngày	50.000
	Tổng cộng:		
	- Người cao tuổi tự phục vụ	Đồng/người/tháng	3.000.000
	- Người cao tuổi không tự phục vụ	Đồng/người/tháng	3.700.000